

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2639/TCT-PCCS
V/v: chính sách thuế

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Đồng Nai.

Trả lời công văn số 237/CT-DN2 ngày 16/2/2006 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc xác định chi phí sản xuất kinh doanh đối với Hợp đồng phát triển kinh doanh của Công ty cổ phần công nghiệp Tung Kuang (Công ty Tung Kuang), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 13/2001/TT-BTC ngày 8/3/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy định về thuế đối với các hình thức đầu tư theo Luật ĐTNN tại Việt Nam, Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN thì: khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, doanh nghiệp được trừ các khoản chi phí hợp lý liên quan đến thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế.

Trường hợp của Công ty Tung Kuang ký "Hợp đồng phát triển kinh doanh" ngày 8/1/2002 với Công ty Rich International LLC (Mỹ) để nhằm mục đích cải thiện, nâng cao hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Tung Kuang. Tuy nhiên, theo báo cáo của Cục thuế tỉnh Đồng Nai tại công văn số 237/CT-DN2 nêu trên và tại biên bản làm việc ngày 8/11/2005 về việc hồ sơ xác định chi phí phải trả cho nhà thầu nước ngoài được lập giữa Cục thuế và Công ty có nêu Công ty Tung Kuang không cung cấp được các tài liệu, báo cáo kết quả thực hiện mà Công ty Rich International phải cung cấp bằng dạng văn bản cho Công ty Tung Kuang theo từng nội dung dịch vụ đi thuê cũng như không cung cấp được các bằng chứng chứng minh Công ty Rich International có cử chuyên gia sang để thực hiện các dịch vụ, hay như việc báo cáo được thực hiện bằng cách thông báo qua điện thoại...

Vi vậy, chưa có cơ sở để xác định chi phí hợp lý thực hiện "Hợp đồng phát triển kinh doanh" khi xác định kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời các khoản tiền thanh toán cho Công ty nước ngoài trước ngày 1/1/2004 liên quan

đến hợp đồng này thuộc đối tượng chịu thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 26/2004/TT-BTC ngày 31/3/2004 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Đồng Nai được biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Như trên;
- Lưu: VT, PCCS(2b).v



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

[Handwritten signature]
Phạm Duy Khương